

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2021

Căn cứ Quyết định số 5645/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 của các sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố;

Căn cứ Công văn số 6618/UBND-THKH ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quan Sơn;

Thực hiện Phương án số 08/PA-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn về việc tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2021.

Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn Thông báo tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2021, cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN DỤNG

Tổng nhu cầu tuyển dụng: 65.

Số lượng nhu cầu tuyển dụng ở các vị trí việc làm cụ thể như sau:

1. Khối tiểu học: Nhu cầu tuyển dụng: 39. Trong đó:

* **Giáo viên 32:** Thuộc vị trí việc làm của hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số: V.07.03.29

Trong đó:

+ Giáo viên Văn hóa: 16

+ Giáo viên Tiếng Anh: 10

+ Giáo viên Tin học: 02

+ Giáo viên Âm Nhạc: 01

+ Giáo viên Mỹ thuật: 01

+ Giáo viên Thể dục: 02

- **Nhân viên hành chính kiêm kế toán: 05.** Thuộc vị trí việc làm của chức danh cán sự - Mã số 01.004; chức danh chuyên viên - Mã số 01.003.

- **Nhân viên Thư viện, Thiết bị: 02.** Thuộc vị trí việc làm của hạng chức danh nghề nghiệp: Thư viện viên hạng IV - Mã số: V.10.02.07; Thư viện viên hạng III - Mã số: V.10.02.06.

2. Khối trung học cơ sở: Nhu cầu tuyển dụng: 24. Thuộc vị trí việc làm của hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số: V.07.04.32.

Trong đó:

- + Giáo viên Văn: 03
- + Giáo viên Toán: 03
- + Giáo viên Lý: 02
- + Giáo viên Hóa: 02
- + Giáo viên Sinh: 03
- + Giáo viên Sử: 02
- + Giáo viên Địa: 02
- + Giáo viên Giáo dục công dân: 01
- + Giáo viên Tiếng Anh: 06

3. Trung tâm GDNN-GDTX: Nhu cầu tuyển dụng: 02 (giáo viên văn hóa). Thuộc vị trí việc làm của hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học phổ thông hạng III - Mã số: V.07.05.15.

Trong đó:

- + Giáo viên Ngữ văn: 01
- + Giáo viên Toán: 01

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;
- g) Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện cụ thể về vị trí việc làm

2.1. Khối Tiểu học

2.1.1. Đối với giáo viên (Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số: V.07.03.29):

Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập. Trong đó về trình độ đào tạo:

+ Đối với giáo viên văn hóa tiểu học: Yêu cầu có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

+ Đối với giáo viên dạy các môn: Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục: Yêu cầu có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên các môn: Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục hoặc có bằng cử nhân các chuyên ngành phù hợp với các môn: Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học.

2.1.2. Đối với Nhân viên hành chính kiêm kế toán (chức danh cán sự - Mã số 01.004; chức danh chuyên viên - Mã số 01.003):

Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh cán sự, chuyên viên theo Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/08/2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 11/2014/TT-BNV. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành: Kế toán; Tài chính.

2.1.3. Đối với Nhân viên Thư viện, Thiết bị (Thư viện viên hạng IV - Mã số: V.10.02.07; Thư viện viên hạng III - Mã số: V.10.02.06):

Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Thư viện, thiết bị hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

2.2. Đối với giáo viên trung học cơ sở (Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32):

Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập. Trong đó về trình độ đào tạo: Yêu cầu có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở dạy các môn: Ngữ văn, Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Tiếng Anh hoặc có bằng cử nhân trở lên các chuyên ngành phù hợp để dạy các môn: Ngữ văn, Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Tiếng Anh và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở.

2.3. Đối với giáo viên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (Giáo viên trung học phổ thông hạng III - Mã số V.07.05.15):

Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông theo quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ

nhệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập. Trong đó về trình độ đào tạo: Yêu cầu Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông dạy các môn: Ngữ văn, Toán học hoặc có bằng cử nhân trở lên các chuyên ngành phù hợp để dạy các môn: Ngữ văn, Toán học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông.

III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ TUYỂN DỤNG

1. Nội dung và hình thức xét tuyển viên chức

Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức **xét tuyển** theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 và Quyết định số 29/2020/QĐUBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa. Trong đó:

Ưu tiên xét tuyển trước các đối tượng **đang làm hợp đồng lao động theo vị trí việc làm** tại cơ sở giáo dục công lập, đã được Chủ tịch UBND huyện Quan Sơn ký hợp đồng lao động có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội làm chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện trước ngày 31/12/2015, trong chỉ tiêu biên chế, có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Sau khi thực hiện việc xét tuyển đối với các đối tượng nêu trên, nếu vẫn còn chỉ tiêu biên chế thì thực hiện việc xét tuyển đến các đối tượng khác theo kết quả điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

Xét tuyển theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về Quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng 1.

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2.

a) Phỏng vấn để Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

b) Thời gian phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị);

c) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân

sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

Người dự tuyển nộp 02 bộ hồ sơ, mỗi bộ gồm:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

2. Các Quyết định đã được Chủ tịch UBND huyện hợp đồng lao động và quá trình tham gia đóng BHXH có chứng thực;

(Áp dụng đối với trường hợp: Đã có thời gian ký hợp đồng lao động có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội làm công việc giảng dạy tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn trước ngày 31/12/2015, trong chỉ tiêu biên chế; người hợp đồng lao động làm giáo viên Tiếng Anh đã được UBND huyện Quan Sơn ký hợp đồng lao động 2 năm (24 tháng) kể từ ngày 08/3/2018).

3. 03 phong bì có dán tem ghi rõ họ, tên địa chỉ người nhận;

2. Sau khi có kết quả xét tuyển, người được dự kiến trúng tuyển nộp bổ sung các loại hồ sơ sau:

1. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

2. Bản sao giấy khai sinh;

3. Chứng thực bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu

cầu của vị trí làm việc dự tuyển, trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

4. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện, thị xã, thành phố cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày bổ sung hồ sơ dự tuyển;

5. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong xét tuyển viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

6. Bản sao Chứng minh nhân dân (hoặc Thẻ căn cước công dân) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

7. Bản sao Sổ hộ khẩu được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

8. Bản nhận xét, đánh giá quá trình hợp đồng làm giáo viên trong 3 năm liên tục gần nhất (áp dụng đối với các đối tượng **đang làm hợp đồng lao động theo vị trí việc làm** tại cơ sở giáo dục công lập, đã được Chủ tịch UBND huyện Quan Sơn ký hợp đồng lao động có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội làm chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện trước ngày 31/12/2015, trong chỉ tiêu biên chế, có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng);

9. 02 ảnh cỡ 4 x 6, kiểu ảnh chứng minh nhân dân, thời hạn chụp không quá 6 tháng, ghi rõ họ tên và ngày tháng năm sinh phía sau ảnh.

10. Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp;

Hồ sơ dự tuyển không trả lại;

Ngoài những hồ sơ theo quy định trên, khi nộp bổ sung hồ sơ đồng thời mang theo các văn bằng chứng chỉ gốc để đối chiếu với phiếu đăng ký dự tuyển.

Mẫu hồ sơ do UBND huyện phát hành để phục vụ cho người có nguyện vọng đăng ký dự tuyển.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

3. Thời gian tiếp nhận hồ sơ

Thời gian tiếp nhận hồ sơ là 30 ngày, kể từ ngày 24/6/2021 đến hết ngày 23/7/2021, trong giờ hành chính của ngày làm việc.

4. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ

Phòng Nội vụ UBND huyện Quan Sơn.

Địa chỉ: Tầng 1, trụ sở UBND huyện Quan Sơn - Khu phố 4, thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Người tiếp nhận hồ sơ: Ông Lê Sỹ Thuật, Phòng Nội vụ huyện Quan Sơn.
Điện thoại liên hệ: 0982.796.318.

5. Lệ phí xét tuyển (dự kiến): 400.000đ/thí sinh (Theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài Chính).

V. LƯU Ý TRONG VIỆC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19.

Các thí sinh tham gia nộp hồ sơ dự tuyển và trong quá trình xét tuyển phải nghiêm túc thực hiện đầy đủ các biện pháp và các quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện tốt thông điệp 5K của Bộ Y tế. Tuân thủ các biện pháp dự phòng cá nhân và các hướng dẫn phòng chống dịch Covid-19 của cơ quan y tế.

Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở UBND huyện Quan Sơn; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện; Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện đưa tin; niêm yết tại các đơn vị trường học trên địa bàn huyện, tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện và tại trụ sở UBND các xã, thị trấn.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2021 của UBND huyện Quan Sơn, để các cá nhân có nhu cầu đăng ký dự tuyển./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- TTr Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan (phối hợp);
- Cổng thông tin điện tử huyện (đưa tin);
- Trung tâm VH, TT, TT&DL huyện (thông báo);
- UBND các xã, thị trấn (niêm yết và thông báo);
- Các đơn vị trường học (thông báo);
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Lương Tiến Thành